

Phụ lục I
THUYẾT MINH KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ
CỦA NGÀNH, LĨNH VỰC NĂM 2024 THEO TỪNG QUÝ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2024
của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

Mục tiêu năm 2024 tăng trưởng GRDP đạt **8,0%**, trong đó, phần đầu tăng trưởng khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng: 3,9%; khu vực Công nghiệp - Xây dựng: tăng 9,68% (*Công nghiệp tăng 9,98%, Xây dựng tăng 8,35%*); khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế): tăng 10,43%.

1. Tăng trưởng Quý I: Ước tăng **7,15%** so với Quý I/2023 (*cùng kỳ Quý I/2023 tăng 5,38% so với Quý I/2022*), tăng trưởng **cao hơn** so với cùng kỳ và **thấp hơn** bình quân cả năm, trong đó, Khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng: 1,61%, Khu vực Công nghiệp - Xây dựng: tăng 2,28% (*Công nghiệp tăng 1,88%, Xây dựng tăng 4,00%*); Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế) tăng: 16,06%. Theo đó:

Trong Quý này dự kiến nhu cầu hàng hoá tăng, các hoạt động sản xuất và kinh doanh thương mại sẽ nhộn nhịp, sôi động hơn để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, mua sắm tăng cao; khu vực thương mại - dịch vụ tăng trưởng cao nhất trong năm và đóng góp chính cho tăng trưởng chung của Quý I nhờ hiệu quả của các chính sách kích cầu tiêu dùng nội địa, các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch của tỉnh được đẩy mạnh như Festival hoa kiểng Sa Đéc, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn,... giúp đóng góp vào mức tăng trưởng một số ngành dịch vụ như: dịch vụ lưu trú và ăn uống, ngành bán buôn và bán lẻ, ngành vận tải, kho bãi, ngành thông tin và truyền thông... tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất và kinh doanh.

1.1. Khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng tuy có thấp hơn so với bình quân cả năm và so với cùng kỳ nhưng vẫn tăng trưởng nhẹ so với năm 2023, nguyên nhân là do mức tăng trưởng cùng kỳ năm 2023 đạt cao (*cùng kỳ Quý I/2023 tăng 4,96% so với Quý I/2022*). Theo đó, Quý I giá trị tăng thêm đạt **7.122** tỷ đồng, tăng 1,61%, tương ứng giá trị sản xuất đạt 15.978 tỷ đồng, tăng 1,62% so với cùng kỳ năm 2023. Cụ thể các ngành chủ lực như sau:

- Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 13.080 tỷ đồng, tăng 1,59% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Giá trị sản xuất ngành trồng trọt đạt 10.958 tỷ đồng, tăng 1,41% so cùng kỳ năm 2023 (*cây hàng năm đạt 9.228 tỷ đồng, tăng 0,42% và cây lâu năm đạt 1.729 tỷ đồng, tăng 7%*).

Theo đó, vụ Đông Xuân là **vụ sản xuất chính** trong năm nên sản lượng lúa đóng góp rất lớn cho giá trị của quý này (*ước sản lượng lúa thu hoạch đạt 1,38 triệu tấn*).

Bên cạnh đó, việc chuyển dịch cơ cấu giống sang nhóm giống chất lượng cao nhằm đáp ứng lượng gạo xuất khẩu ngày càng lớn (một số nước ban hành chính sách cấm xuất khẩu gạo) góp phần gia tăng giá trị sản xuất của ngành hàng lúa gạo trong Quý I/2024.

Diện tích hoa màu hoa kiểng gia tăng diện tích hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày so với năm 2023 (tăng 1.302 ha so với cùng kỳ) do thị trường tiêu thụ và điều kiện thuận lợi góp phần nâng cao giá trị các nông sản chủ lực như (bắp, sen, khoai lang, khoai môn...). Cùng với đó, tình hình dịch bệnh trên cây trồng được kiểm soát tốt trong thời gian qua tạo điều kiện thuận lợi mở rộng sản xuất.

+ Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi ước đạt 624 tỷ đồng, tăng 5% so cùng kỳ năm 2022. Theo đó, tình hình dịch bệnh động vật ổn định và nhu cầu mùa lễ hội đầu năm, sự đồng hành của doanh nghiệp và hưởng ứng tích cực của người dân chăn nuôi sẽ góp phần thúc đẩy hoạt động tái cơ cấu nông nghiệp, phục hồi phát triển tình hình chăn nuôi trong năm 2024.

- Giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt trên 107 tỷ đồng, tương đối ổn định so ước thực hiện năm 2023.

- Giá trị sản xuất thủy sản đạt 2.790 tỷ đồng, tăng 1,8% so cùng kỳ, với sản lượng thủy sản ước đạt 133.850 tấn, trong đó, giá trị sản xuất cá tra 1.630 tỷ đồng với sản lượng 100.000 tấn. Theo đó, sản lượng thủy sản thu hoạch thấp nhất trong năm do sản lượng cá tra phục vụ chế biến xuất khẩu giảm do các doanh nghiệp giảm công suất chế biến do hàng tồn kho nhiều.

1.2. Khu vực Công nghiệp - Xây dựng dự kiến tăng 2,28% (Quý I/2023 tăng 3,06% so với Quý I/2022), mức tăng **thấp hơn** so với cùng kỳ và **thấp hơn** mức bình quân cả năm, tương ứng giá trị tăng thêm đạt **3.343** tỷ đồng.

a) **Ngành Công nghiệp:** dự kiến tăng 1,88% thấp hơn bình quân cả năm và thấp hơn mức tăng trưởng so với cùng kỳ (Quý I/2023 tăng 2,85% so với Quý I/2022). Kết thúc năm 2023, các doanh nghiệp sản xuất của Tỉnh đã đạt được những thành tựu đáng kể thể hiện sự khôi phục và tăng trưởng sau dịch COVID-19, tuy nhiên, hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp trong những tháng cuối năm đang có dấu hiệu suy giảm tăng trưởng, nhất là công nghiệp chế biến khi nhu cầu thế giới suy giảm đã ảnh hưởng tới đơn hàng. Bước sang quý I hàng năm các hoạt động sản xuất công nghiệp của Tỉnh thường chững lại và đạt giá trị thấp (do trong quý có kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán dài ngày, mặt khác sau Tết nhu cầu tiêu dùng còn thấp). Mặt khác, các dự án mới đưa vào hoạt động vào cuối năm 2023 và Quý I/2024 đang còn trong giai đoạn vận hành thử và tìm kiếm thị trường, nên chưa có sản lượng sản xuất, cụ thể như sau:

Các dự án đưa vào hoạt động 2023 và dự kiến Quý I/2024

T T I	Tên Dự án	Doanh nghiệp	Công suất thiết kế	Dự kiến hoạt động
I	Năm 2023			

T T	Tên Dự án	Doanh nghiệp	Công suất thiết kế	Dự kiến hoạt động
1	Nhà máy chế biến nông sản thực phẩm Thành Ngọc	Cty TNHH Nông sản Thực phẩm Thành Ngọc	23.000 tấn TP/năm	Cuối năm 2023
2	Nhà máy chế biến Thức ăn thủy sản Feed One	Cty TNHH Thức ăn thủy sản Feed One	GĐ 1: 330.000 tấn/năm	Cuối năm 2023
3	Nhà máy sản xuất đế giày	Cty TNHH SOLETECH	Đế cao su: 15.600.000 đôi/năm; Đế đệm EVA 4.200.000 đôi/năm	Cuối năm 2023
II	Năm 2024			
1	Nhà máy trích ly dầu cám gạo (Cỏ May Lai Vung)	Cty TNHH Cỏ May Lai Vung	45.000 tấn/năm	Quý I/2024
2	Nhà máy Chế biến thủy hải sản Hiệp Thành Phát	Cty TNHH Thủy sản Hiệp Thành Phát	7.000 tấn/năm	Quý I/2024
3	Dự án kho lạnh và nhà máy CBTS Ba Đồi (TH3)	Công ty CP Ba Đồi	11.500 tấnSP/năm và Kho lạnh 20.000 tấn	Quý I/2024

b) Ngành xây dựng: dự kiến tăng 4,00%, thấp hơn bình quân cả năm và mức tăng tương đương so với cùng kỳ (*Quý I/2023 tăng 3,98% so với Quý I/2022*), những tháng đầu năm các công trình chưa thực hiện được nhiều khối lượng, phần lớn là thời gian chuẩn bị đầu tư, thiết kế công trình nên tỷ lệ giải ngân thấp làm cho tăng trưởng thấp.

1.3. Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế): tăng cao nhất trong năm, dự kiến tăng 16,06%, cao hơn bình quân cả năm và cao hơn so với cùng kỳ (*Quý I/2023 tăng 7,16% so với Quý I/2022*). Trong quý này dự kiến nhu cầu hàng hoá tăng cao, các hoạt động thương mại sẽ sôi động hơn. Do nhu cầu tiêu dùng, mua sắm cùng với các hoạt động dịch vụ, vui chơi, giải trí của người dân tăng cao trong dịp lễ hội, tết Dương lịch, tết Nguyên đán 2024. Cùng với các hoạt động kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy tăng trưởng nên dự kiến Quý I lĩnh vực thương mại sẽ đạt được mức tăng trưởng cao. Dự kiến sẽ có 02 siêu thị mới đi vào hoạt động (*Go! Thanh Bình và Go! Lấp Vò*).

2. Tăng trưởng Quý II: Ước tăng **6,51%** so với Quý II/2023 (*cùng kỳ Quý II/2023 tăng 5,64% so với Quý I/2022*), tăng trưởng **cao hơn** so với cùng kỳ và **thấp hơn** bình quân cả năm, trong đó, Khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng:

5,78%, Khu vực Công nghiệp - Xây dựng: tăng 2,89% (*Công nghiệp tăng 2,04%, Xây dựng tăng 7,20%*); Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế) tăng: 8,79%. Theo đó:

Trong quý này dự kiến nhu cầu trên thế giới tiếp tục tăng, trong đó, khu vực công nghiệp dự báo sẽ chuyển biến tích cực, nhất là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; ngành xây dựng cũng tăng mạnh; khu vực thương mại - dịch vụ dự báo tiếp tục có mức tăng trưởng cao hơn so với cùng kỳ; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp phát huy vai trò nền tảng, tiếp tục có mức tăng trưởng khá tốt.

2.1. Khu vực Nông - lâm - thủy sản là mức tăng trưởng cao nhất trong năm, dự kiến tăng trưởng **thấp hơn** so với cùng kỳ (*Quý II/2023 tăng 6,33% so với Quý II/2022*) và **cao hơn** mức trung bình cả năm. Theo đó, Quý II giá trị tăng thêm đạt **2.738** tỷ đồng, tăng 5,78%, tương ứng giá trị sản xuất đạt 6.539 tỷ đồng; tăng 5,22% so với cùng kỳ năm 2023. Cụ thể các ngành chủ lực như sau:

- Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 3.743 tỷ đồng, tăng 9,07% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Giá trị sản xuất ngành trồng trọt đạt 2.802 tỷ đồng, tăng 9,8% so cùng kỳ năm 2023 (*cây hàng năm đạt 1.407 tỷ đồng, tăng 10,22% và cây lâu năm đạt 1.394 tỷ đồng, tăng 9,38%*). Theo đó, diện tích cho sản phẩm gia tăng, sản lượng của các loại cây lâu năm ở vụ thuận gia tăng (xoài).

+ Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đạt 684 tỷ đồng, tăng 5% so cùng kỳ năm 2023. Theo đó, dự báo phát triển chăn nuôi trang trại quy mô lớn (gà, heo) sẽ tăng trong năm 2024 (tại các huyện Tam Nông, Tân Hồng, Lấp Vò, Tháp Mười, huyện Cao Lãnh) do có doanh nghiệp đã và đang xin chủ trương đầu tư phát triển chăn nuôi, xây dựng nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi trong tỉnh.

- Giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt trên 140 tỷ đồng, tương đối ổn định so ước thực hiện năm 2023.

- Giá trị sản xuất thủy sản đạt 2.655 tỷ đồng, tăng 0,5% so cùng kỳ, với sản lượng thủy sản ước đạt 138.550 tấn, trong đó giá trị sản xuất cá tra 1.711 tỷ đồng với sản lượng 105.000 tấn. Theo đó, sản lượng thủy sản thu hoạch ổn định và phục hồi so với cùng kỳ.

2.2. Khu vực Công nghiệp - Xây dựng dự kiến tăng 2,89% (*Quý II/2023 tăng 5,41% so với Quý II/2022*), mức tăng **thấp hơn** so với cùng kỳ và **thấp hơn** mức bình quân cả năm, tương ứng giá trị tăng thêm đạt **3.860** tỷ đồng.

a) *Ngành Công nghiệp*: dự kiến tăng 2,04%, mức tăng trưởng cao hơn Quý I, tuy nhiên, **thấp hơn** bình quân cả năm và **thấp hơn** mức tăng trưởng so với cùng kỳ (*Quý II/2023 tăng 5,06% so với Quý II/2022*). Hoạt động sản xuất công nghiệp cũng dần ổn định, các doanh nghiệp đẩy mạnh thực hiện kế hoạch sản xuất và tăng công suất so với cùng kỳ và Quý I/2024. Dự kiến các dự án mới đưa vào hoạt động sẽ dần ổn định được dây chuyền sản xuất, tìm kiếm thị trường tiêu thụ và có sản lượng sản xuất (*tuy nhiên sản lượng còn hạn chế*). Trong quý

dự kiến đưa vào hoạt động Xưởng chế biến nông sản và kho lạnh bảo quản nông sản của Công ty TNHH công nghệ thực phẩm Việt Đức.

b) Ngành xây dựng: dự kiến tăng 7,20%, tăng mạnh so với Quý I nhưng **thấp hơn** bình quân cả năm và mức tăng **tương đương** so với cùng kỳ (*Quý II/2023 tăng 7,19% so với Quý II/2022*), hoạt động của ngành xây dựng dự kiến sẽ tăng mạnh do vốn đầu tư đã được giải ngân, đây cũng là mùa có thời tiết thuận lợi cho hoạt động xây dựng trong năm.

2.3. Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế): dự kiến tăng 8,79%, **thấp hơn** bình quân cả năm và **cao hơn** so với cùng kỳ (*Quý II/2023 tăng 5,52% so với Quý II/2022*). Sau tết Nguyên Đán năm 2023 các hoạt động thương mại có phần trầm lắng hơn so với Quý I, tuy nhiên, sự phát triển thị trường thương mại điện tử đã thay đổi mạnh mẽ thói quen mua sắm và kinh doanh trực tuyến trong thời gian tới. Việc phát huy có hiệu quả các kênh phân phối hiện đại (siêu thị, trung tâm thương mại, các cửa hàng tiện lợi...) và đầu tư nâng cấp, sửa chữa các chợ truyền thống... trên địa bàn sẽ tạo thêm nguồn lực mới góp phần tăng trưởng thương mại nội địa.

Đồng thời, tập trung phát triển các kênh phân phối hàng hóa trong nước, kết nối hợp tác lâu dài với các hệ thống bán lẻ hiện đại (Saigon Co.op, Bách Hóa Xanh, VinMart,...). Dự kiến vẫn giữ được đà tăng trưởng do nhu cầu tiêu dùng của người dân đối với các loại hàng hóa, nhu yếu phẩm thiết yếu hàng ngày. Với nhiều hình thức kích cầu tiêu dùng, các loại hình khuyến mãi (địp lễ 30/4 - 01/5), và nhiều loại hình du lịch được khuyến khích phục hồi, phát triển sau dịch phục vụ nhu cầu người dân và du khách.

3. Tăng trưởng Quý III: Ước tăng **8,67%** so với Quý III/2023 (*cùng kỳ Quý III/2023 tăng 5,02% so với Quý III/2022*), tăng trưởng **cao hơn** so với cùng kỳ và **cao hơn** so với bình quân cả năm, trong đó, Khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng: 0,95%, Khu vực Công nghiệp - Xây dựng: tăng 22,74% (*Công nghiệp tăng 26,89%, Xây dựng tăng 6,10%*); Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế) tăng: 10,22%. Theo đó:

Trong quý này khu vực công nghiệp dự báo sẽ chuyển biến mạnh mẽ, nhất là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; ngành xây dựng cũng tăng trưởng mạnh; khu vực thương mại - dịch vụ dự báo tiếp tục là điểm sáng.

3.1. Khu vực Nông - lâm - thủy sản dự kiến tăng trưởng **thấp hơn** so với cùng kỳ (*Quý III/2023 tăng 3,62% so với Quý III/2022*) và **thấp hơn** mức trung bình cả năm. Theo đó, Quý III giá trị tăng thêm đạt **7.158** tỷ đồng, tăng 0,95%, tương ứng giá trị sản xuất đạt 16.821 tỷ đồng; tăng 0,85% so với cùng kỳ năm 2023. Cụ thể các ngành chủ lực như sau:

- Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 11.121 tỷ đồng, tăng 1,23% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Giá trị sản xuất ngành trồng trọt đạt 9.793 tỷ đồng, tăng 0,72% so cùng kỳ năm 2023 (*cây hàng năm đạt 8.838 tỷ đồng, giảm 1,06% và cây lâu năm đạt 954 tỷ đồng, tăng 20,77%*). Theo đó, vụ Hè Thu là thời điểm thích hợp để người

dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang cây lâu năm nên diện tích gieo trồng cây hàng năm giảm hơn so với cùng kỳ (giảm 123 ha), dẫn đến sản lượng và giá trị sản xuất giảm. Cây lâu năm gia tăng diện tích cho sản phẩm, từ đó, gia tăng sản lượng như: cây có múi, xoài, nhãn... đóng góp vào tăng giá trị sản xuất cây lâu năm.

+ Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đạt 739 tỷ đồng, tăng 5% so cùng kỳ năm 2023. Theo đó, tình hình dịch bệnh động vật ổn định nên người chăn nuôi an tâm tái đàn và tăng đàn gia súc, gia cầm cũng như đầu tư con giống chất lượng để tăng sản lượng.

- Giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt trên 132 tỷ đồng, tương đối ổn định so ước thực hiện năm 2023.

- Giá trị sản xuất thủy sản đạt 5.567 tỷ đồng, tương đương so cùng kỳ, với sản lượng thủy sản ước đạt 261.700 tấn, trong đó, giá trị sản xuất cá tra 3.586 tỷ đồng, **bằng 98,49%** so với cùng kỳ, với sản lượng 220.000 tấn. Theo đó, 6 tháng đầu năm 2023 tình hình tiêu thụ cá tra tương đối chậm và đến Quý III/2023 tình hình tiêu thụ cá tra thuận lợi nên sản lượng thu hoạch và giá trị sản xuất lớn hơn, số đơn hàng nhiều hơn nên sản lượng thu hoạch tăng cao hơn so cùng kỳ năm 2022. Dự kiến năm 2024, thị trường tiêu thụ ổn định, sản lượng cá tra thu hoạch sẽ trải đều hơn ở các quý trong năm mà không tập trung nhiều ở Quý III như năm 2023.

3.2. Khu vực Công nghiệp - Xây dựng dự kiến tăng 22,74% (Quý III/2023 tăng **6,58%** so với Quý III/2022), **mức tăng cao nhất trong năm** và **cao hơn** so với cùng kỳ và **cao hơn** mức bình quân cả năm, tương ứng giá trị tăng thêm đạt **3.891** tỷ đồng.

a) *Ngành Công nghiệp*: dự kiến tăng 26,89%, tăng cao nhất trong năm, **cao hơn** bình quân cả năm và **cao hơn** mức tăng trưởng so với cùng kỳ (Quý III/2023 tăng **6,13%** so với Quý III/2022). Mặc dù là thời điểm sản xuất công nghiệp thấp điểm, tuy nhiên, các doanh nghiệp của tỉnh vẫn tăng trưởng mạnh nhờ vào khả năng đa dạng hoá thị trường xuất khẩu, dự báo hoạt động xuất khẩu phục hồi đáng kể; đồng thời, trong Quý sẽ được bổ sung thêm nguồn lực từ các dự án mới đã đưa vào hoạt động, cùng 01 dự án mới đưa vào hoạt động: Xưởng may xuất khẩu của Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ Toàn Tâm. Đồng thời, 06 dự án đưa vào hoạt động vào cuối năm 2023 và Quý I/2024 đã có sản lượng sản xuất nhất định. Do đó, lĩnh vực công nghiệp trong quý đạt được mức tăng trưởng cao hơn so với mức trung bình cả năm.

b) *Ngành xây dựng*: dự kiến tăng 6,10%, **thấp hơn** bình quân cả năm và mức tăng **thấp hơn** so với cùng kỳ (Quý III/2023 tăng **8,42%** so với Quý III/2022). Dự kiến việc cung ứng cát san lấp cho công trình xây dựng năm 2024 sẽ bắt đầu vào Quý III năm 2024 giúp hoạt động của ngành xây dựng dự kiến sẽ tăng trở lại.

3.3. Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế): dự kiến tăng 10,22%, **thấp hơn** bình quân cả năm và **cao hơn** so với cùng kỳ (Quý III/2023 tăng

5,82% so với Quý III/2022). Các hoạt động sản xuất, sinh hoạt, nhu cầu hàng hoá tăng khá, các hoạt động trao đổi mua bán trên thị trường sẽ sôi động, nhất là các mặt hàng nhóm lương thực, thực phẩm, hàng may mặc tăng mạnh trong dịp nghỉ lễ Quốc Khánh, rằm trung thu, chuẩn bị cho khai giảng năm học mới... Với sự gia tăng sức mua từ các nhóm vật phẩm văn hoá, giáo dục, hàng may mặc cùng với nhóm du lịch, dịch vụ lưu trú, ăn uống sẽ góp phần vào sự tăng trưởng của lĩnh vực thương mại trong Quý III.

4. Tăng trưởng Quý IV: Ước tăng **9,48%** so với Quý IV/2023 (cùng kỳ Quý IV/2023 tăng 6,69% so với Quý IV/2022), tăng trưởng **cao hơn** so với cùng kỳ và **cao hơn** so với bình quân cả năm, trong đó, Khu vực Nông - lâm - thủy sản tăng: 10,85%, Khu vực Công nghiệp - Xây dựng: tăng 12,00% (Công nghiệp tăng 11,15%, Xây dựng tăng 16,07%); Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuê) tăng: 7,23%. Theo đó:

Trong quý này sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2023 tiếp tục phát huy vai trò nền tảng thúc đẩy tăng trưởng 02 khu vực còn lại; sản xuất công nghiệp diễn biến theo xu hướng tích cực, nhất là vào các tháng cuối năm; hoạt động thương mại dịch vụ sôi động và duy trì mức tăng cao so với năm trước.

4.1. Khu vực Nông - lâm - thủy sản dự kiến tăng trưởng **cao hơn** so với cùng kỳ (Quý III/2023 tăng **1,68%** so với Quý III/2022) và **cao hơn** mức trung bình cả năm, nguyên nhân là do mức độ tăng trưởng cùng kỳ năm 2023 đạt thấp. Theo đó, Quý IV giá trị tăng thêm đạt **5.135** tỷ đồng, tăng 10,86%, tương ứng giá trị sản xuất đạt 11.778 tỷ đồng; tăng 11,42% so với cùng kỳ năm 2023. Cụ thể các ngành chủ lực như sau:

- Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 8.784 tỷ đồng, tăng 9,31% so với cùng kỳ năm 2023.

+ Giá trị sản xuất ngành trồng trọt đạt 7.759 tỷ đồng, tăng 10,19% so cùng kỳ năm 2023 (cây hàng năm ước đạt 6.701 tỷ đồng, tăng 9,39% và cây lâu năm đạt 1.058 tỷ đồng, tăng 15,60%). Đây là quý được dự báo có khả năng tăng giá trị hơn so với trung bình nhiều năm trước, với xu hướng giá lúa tăng cao dự đoán khả năng nhiều diện tích sẽ không thực hiện xả lũ vụ Thu Đông 2024 mà vẫn tiếp tục xuống giống để tranh thủ cơ hội cải thiện kinh tế. Dự kiến sản lượng thu hoạch vụ lúa Thu Đông năm 2024 ước đạt 0,71 triệu tấn (tương đương so với cùng kỳ năm 2023). Tổng diện tích hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày ước giảm 4,9% so với cùng kỳ, tuy nhiên diện tích hoa kiểng tăng hơn so với cùng kỳ là 61,4% do người dân ưu tiên chuyển đổi sang các loại hoa, kiểng công trình có giá trị kinh tế cao phục vụ thị trường Tết năm 2025. Ước sản lượng cây ăn trái vào giai đoạn thu hoạch, sản lượng tăng để chuẩn bị bán vào dịp tết nguyên đán năm sau (Quý I/2025).

+ Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đạt 742 tỷ đồng, tăng 5% so cùng kỳ năm 2023. Theo đó, tình hình dịch bệnh động vật tiếp tục được khống chế.

- Giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt trên 71 tỷ đồng, tương đối ổn định so ước thực hiện năm 2023.

- Giá trị sản xuất thủy sản đạt 2.648 tỷ đồng, tăng 18,7% so cùng kỳ, sản lượng thủy sản ước đạt 147.400 tấn, trong đó sản lượng cá tra 115.000 tấn. Theo đó, sản lượng thủy sản thu hoạch giảm dần do nhu cầu cá tra phục vụ chế biến giảm và nhu cầu thủy sản xuất khẩu tiêu ngạch cũng giảm.

4.2. Khu vực Công nghiệp - Xây dựng dự kiến tăng 12,00% (*Quý IV/2023 tăng 12,51% so với Quý IV/2022*), mức tăng **tương đương** so với cùng kỳ và **cao hơn** mức bình quân cả năm, tương ứng giá trị tăng thêm đạt **4.023** tỷ đồng.

a) *Ngành Công nghiệp*: dự kiến tăng 11,15%, **cao hơn** bình quân cả năm và **tương đương** mức tăng trưởng so với cùng kỳ (*Quý IV/2023 tăng 11,34% so với Quý IV/2022*). Đây là thời điểm các doanh nghiệp sản xuất dồn mọi nguồn lực để đẩy mạnh hoạt động để hoàn thành mục tiêu đề ra. Đây cũng là thời gian sản xuất công nghiệp hoạt động mạnh nhất trong năm để hoàn thành các đơn hàng xuất khẩu và phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước dịp cuối năm và Tết Nguyên đán. Dự kiến trong quý sẽ đưa vào hoạt động dự án Xưởng may mặc xuất khẩu của Công ty CP may mặc Miền Nam Việt Nam.

b) *Ngành xây dựng*: dự kiến tăng 16,07%, **cao hơn** bình quân cả năm và mức tăng **thấp hơn** so với cùng kỳ (*Quý IV/2023 tăng 18,39% so với Quý IV/2022*). Đây là thời gian tập trung đẩy nhanh thực hiện để thanh toán khối lượng hoàn thành, nên góp phần đưa khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng trưởng cao.

4.3. Khu vực Thương mại - Dịch vụ (kể cả thuế): dự kiến tăng 7,23%, **thấp hơn** bình quân cả năm và **tương đương** so với cùng kỳ (*Quý III/2023 tăng 7,36% so với Quý III/2022*). Những tháng cuối năm được đánh giá là thời điểm “vàng” của ngành bán lẻ, là thời điểm diễn ra nhiều sự kiện lễ hội mua sắm, khuyến mãi hấp dẫn như Black Friday, tháng khuyến mại tập trung quốc gia, Giáng sinh, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán, tạo ra “làn sóng” mua sắm với số lượng lớn. Ngoài ra các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thương mại chuẩn bị nguồn hàng để đáp ứng nhu cầu mua sắm của người dân trong dịp cuối năm và đợt cao điểm tết Nguyên Đán năm 2024, do đó hoạt động thương mại sẽ đạt được mức tăng trưởng cao hơn trong quý này./.